

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH BÌNH ĐỊNH.**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87 /2020/DSST

Ngày 27 tháng 8 năm 2020

“V/v : ‘Tranh chấp hợp đồng vay tài sản’”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Trọng
Ông Cao Văn Dũng.

Thư ký phiên tòa: Ông Tô Tấn Cường – Thư ký tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Định.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Hoài- kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2020/TLST-DS ngày 18 tháng 02 năm 2020 về việc *“Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1024/2020/QĐXX-DS ngày 29 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 1257 /2020/QĐST-DS ngày 29 tháng 7 năm 20120 của TAND huyện T, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T1- Chủ tịch hội đồng quản trị.

Địa chỉ: 130 Phan Đăng Lưu, phường 3, quận P, TP H2.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Đình T2- Giám đốc phòng giao dịch Phú Tài, đại diện theo văn bản ủy quyền thường xuyên ngày 21/05/2016.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Võ Văn T3, sinh năm 1993 – Nhân viên phát triển kinh doanh – đại diện theo ủy quyền lại tại văn bản ủy quyền ngày 17/7/2019, có mặt.

Địa chỉ: Tổ 5, khu vực 9, P. Trần Quang Diệu, TP. Q, tỉnh Bình Định.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Diễm H, sinh 1985, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Q1, xã P1, H. T, tỉnh Bình Định.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Ngô Văn C, sinh 1978, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Q1, xã P1, H. T, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 09 tháng 12 năm 2019, tại bản tự khai và tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đ do ông Võ Văn T3 đại diện theo ủy quyền trình bày: Ngày 25/4/2017 vợ chồng bà Nguyễn Thị Diễm H và ông Ngô Văn C có vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đ – Phòng giao dịch Phú Tài theo giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 16/4/2016, được Ngân hàng theo dõi bằng ký hiệu hợp đồng vay số 0129827001T16039, ngày 25/4/2016 cho nhiều người cùng địa phương vay trong cùng thời điểm, trong đó có bà H, ông C vay với số tiền 20.000.000đồng, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất góp 11%/ năm, mục đích vay kinh doanh, tài sản đảm bảo tín chấp, thời hạn trả ngày 25/4/2017, ông Ngô Văn C ký bảo lãnh, số tiền trả góp hàng tháng là 2.000.000đồng, trong 11 tháng đầu và tháng cuối 200.000đồng. Như vậy bà H, ông C phải trả cho Ngân hàng số tiền vay gốc là 20.000.000đồng và tiền lãi 2.200.000đồng. Đến ngày 03/12/2019, vợ chồng bà H mới chỉ trả 16.000.000đồng, trong đó trả tiền gốc 14.084.863đồng, tiền lãi trong hạn 1.889.744 đồng, tiền lãi quá hạn 25.393đ. Đến nay khoản vay vốn nói trên đã quá thời hạn thanh toán kể từ ngày 25/4/2017 và Ngân hàng đòi nhiều lần nhưng vợ chồng bà H ông C không trả. Nay đại diện Ngân hàng yêu cầu vợ chồng bà H ông C trả số tiền gốc là 5.915.137đồng, tiền lãi trong hạn là 310.256đồng, lãi quá hạn 3.575.947đồng tính đến ngày 27/08/2020, tổng cộng gốc và lãi là: 9.801.340đồng và lãi phát sinh đến khi trả hết nợ vay với lãi suất quá hạn 16,5%/ năm.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Diễm H và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Ngô Văn C đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, không có lời khai trình bày ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc vợ chồng bà H, ông C trả nợ cho Ngân hàng số tiền vay còn nợ và lãi phát sinh theo hợp đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Đây là vụ án tranh chấp về hợp đồng vay tài sản nên căn cứ vào Điều 26 BLTTDS thì thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại thôn Q1, xã P1, huyện T, tỉnh Bình Định nên căn cứ tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Định. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt lần thứ hai không có lý do, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 233 Bộ luật tố tụng dân sự vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] *Về nội dung vụ án:* Xét yêu cầu của Ngân hàng TMCP Đ yêu cầu bà Nguyễn Thị Diễm H và ông Ngô Văn C phải trả cho Ngân hàng số tiền vay còn nợ là

9.801.340đ cộng lãi phát sinh theo hợp đồng, Hội đồng xét xử thấy rằng: Theo giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 16/4/2016, sao kê hoạt động của khách hàng từ ngày 25/4/2016 đến ngày 31/10/2019, biên bản làm việc thì bà Nguyễn Thị Diễm H và ông Ngô Văn C đã vay Ngân hàng TMCP Đ 20.000.000đồng, đã trả là 16.000.000đồng (trong đó trả tiền gốc 14.084.863đồng, tiền lãi trong hạn 1.889.744đồng. Tiền lãi quá hạn 25.393đ), hiện nay còn nợ số trả số tiền gốc là 5.915.137đồng, tiền lãi trong hạn là 310.256đồng, lãi quá hạn 3.575.947đồng tính đến ngày 27/08/2020 tổng cộng gốc và lãi là: 9.801.340đ đồng. Nên Ngân hàng TMCP Đông Á yêu cầu bà H, ông C trả nợ là có căn cứ nên được chấp nhận. Bởi vì bà H vay tiền là có thật, hiện nay bà H còn nợ theo văn bản Ngân hàng xuất trình là đúng. Mặt khác ông C là chồng bà H, việc vay nợ phục vụ cho nhu cầu gia đình, ông C ký bảo lãnh nên căn cứ vào Điều 27, Điều 37 Luật HNGĐ thì ông C phải có nghĩa vụ trả nợ cùng bà H đối với khoản vay còn nợ trên.

Ý kiến của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận

[3]Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Diễm H và ông Ngô Văn C phải chịu 490.000đồng. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ 300.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003417 ngày 14/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 468, 470 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 27, 37 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Buộc bà Nguyễn Thị Diễm H và ông Ngô Văn C cùng phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền 9.801.340đ (trong đó tiền gốc là 5.915.137đồng, tiền lãi trong hạn là 310.256đồng, lãi quá hạn 3.575.947đồng tính đến ngày 27/08/2020) và tiền lãi phát sinh theo theo giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 16/4/2016 của bà Nguyễn Thị Diễm H.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành. Nếu bên phải thi hành không thực hiện nghĩa vụ đã tuyên thì bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi suất theo theo giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 16/4/2016 của bà Nguyễn Thị Diễm H.

Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Nguyễn Thị Diễm H và ông Ngô Văn C phải chịu 490.000đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ 300.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003417 ngày 14/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6.7 và 9 luật thi hành án dân sự ,thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định điều 30 luật thi hành án dân sự

Nơi gửi :

- VKSND H.T;
- Các đương sự;
- Phòng KTNV TAND tỉnh Bình Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Bích Thủy

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Bích Thủy

